

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 3 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hà;
2. Ông Hoàng Đức Cường.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

+ **Vũ Như P** - sinh năm 1998; nơi cư trú: xóm TP, thôn VD, xã NP, thành phố ND, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Như H và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 17/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2016, chưa chấp hành xong phần án phí và truy thu sung quỹ nhà nước. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2020 đến ngày 13/11/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Hoàng Văn D - sinh năm 1957 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Nguyễn Thị N - sinh năm 1925 (mẹ đẻ ông D); người đại diện theo ủy quyền: chị Hoàng Thị O - sinh năm 1982; có mặt,

2. Bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1961 (vợ ông D); có mặt,

3. Chị Hoàng Thị O - sinh năm 1982 (con gái ông D); có mặt,

4. Chị Hoàng Thị H - sinh năm 1988 (con gái ông D); có mặt,

Cùng nơi cư trú: thôn NN, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

5. Chị Hoàng Thị L - năm 1984 (con gái ông D); nơi cư trú: thôn TH, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Cháu Nguyễn Quang K - sinh ngày 22/6/2010; người đại diện hợp pháp: anh Nguyễn Văn H1 - sinh năm 1982 (bố đẻ cháu K) và chị Hoàng Thị O - sinh năm 1982 (mẹ đẻ cháu K); cùng nơi cư trú: thôn NN, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; chị O có mặt, anh Hoàn có mặt ngày 24/3/2021, vắng mặt ngày 29/3/2021.

2. Anh Nguyễn Thế C - sinh năm 1993; nơi cư trú: số ..., ngõ ..., đường NTP, phường VM, thành phố ND, tỉnh Nam Định; có mặt ngày 24/3/2021, vắng mặt ngày 29/3/2021 (có đơn xin vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Sĩ T - sinh năm 1987; nơi cư trú: tổ dân phố ..., phường NH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Trịnh Thị Th - sinh năm 1989; vắng mặt.

2. Anh Hà Tuấn A - sinh năm 1973; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Như P không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng gần 06 giờ ngày 04/11/2020, P điều khiển xe mô tô BKS 18B2-48... đi theo Quốc lộ 21A từ thành phố Nam Định lên thành phố Phủ Lý. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, thì đi đến Km 126+150 Quốc lộ 21A thuộc địa phận xã Liêm Càn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Lúc này, P đang đi bên phải chiều đường của mình, quan sát thấy phía trước khoảng 70m có xe mô tô BKS 29K1-57... do ông Hoàng Văn D điều khiển, phía sau chở cháu ngoại ông D là Nguyễn Quang K đi từ phía đường bên trái chiều đi của P (đường ĐT499B), đi qua đường tàu để sang đường đi UBND xã Liêm Tiết. Khi xe mô tô của ông D đi đến giữa làn đường chiều đi Nam Định - Phủ Lý, do không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn tại khu vực có 02 gờ giảm tốc và biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên hai bên”, nên P chỉ kịp đánh lái sang phải, dẫn đến mất ngoài má lốp và vành xe bên trái, mặt ngoài cang xe bên trái của bánh trước, mặt ngoài ốp lốc máy bên trái xe mô tô BKS 18B2-48... do P điều khiển đã xô vào mặt ngoài khung kim loại bảo vệ bên phải sườn xe và mặt ngoài bên phải bàn đạp chân của xe mô tô BKS 29K1-57... do ông D điều khiển, làm hai xe mô tô đổ, trượt rê trên mặt đường; ông D, cháu K và P ngã văng ra đường. Hậu quả: ông Hoàng Văn D bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh

viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, rồi chuyển lên Bệnh viện Việt Đức Hà Nội, sau đó tử vong; 02 xe mô tô bị hư hỏng, cháu Nguyễn Quang K và Vũ Như P bị thương nhẹ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Vũ Như P, kết quả xác định: 0.000mg/L khí thở.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 126+150 Quốc lộ 21A thuộc địa phận xã Liêm Càn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam (khu vực ngã tư Quốc lộ 21A giao với đường ĐT499B và đường đi Liêm Tiết), đoạn đường trải bê tông nhựa tương đối thẳng và phẳng, rộng 10m55, đường 2 chiều. Bên phải mép Quốc lộ 21A hướng Nam Định - Phủ Lý có 02 cụm gờ giảm tốc v1, v2 và 01 biển cảnh báo và nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên hai bên”. Mặt đường ĐT499B có 03 cụm gờ giảm tốc v3, v4, v5 và 01 biển cảnh báo và nguy hiểm “Giao nhau với đường ưu tiên”, 01 biển “Giao nhau với đường sắt có rào chắn”.

Chọn hướng Nam Định - Phủ Lý là hướng gốc, mép đường bên phải theo hướng gốc là mép đường chuẩn; các kích thước đo vào mép đường chuẩn gọi là đo vào mép đường; mép giao nhau bên phải của lối đi Liêm Tiết với mép đường bên phải theo hướng gốc làm điểm mốc. Tại hiện trường để lại các phương tiện, dấu vết sau: (1) xe mô tô BKS 29K1-57... sau tai nạn giao thông đổ nghiêng bên trái bên trong mép đường, đầu xe quay hướng đi Phủ Lý; tâm trục bánh trước và sau đo ra ngoài mép đường lần lượt là 1m20 và 0m90. (2) vết cày để lại trên mặt đường kích thước (9m65 x 0m01), hướng theo hướng gốc, xiên chéo từ giữa đường về phía xe mô tô (1); điểm đầu vết đo đến mép đường là 3m20, cuối vết ngay tại mặt dưới giá đỡ chân sau bên trái xe (1) tiếp xúc mặt đất. (3) xe mô tô BKS 18B2-48... sau tai nạn giao thông đổ nghiêng bên trái bên trong mép đường, đầu xe quay hướng Phủ Lý, đuôi xe quay hướng Nam Định, xiên chéo ra ngoài đường; tâm trục bánh trước và sau đo ra ngoài mép đường là 0m95 và trùng với mép đường; tâm trục bánh trước đo đến tâm trục bánh sau của xe mô tô (1) theo đường thẳng là 01m30 về phía Nam Định, tâm trục bánh sau trùng với điểm mốc. (4) vết cày để lại trên mặt đường kích thước (3m20 x 0m09) hướng Nam Định - Phủ Lý, xiên chéo về phía xe mô tô (3); điểm đầu vết đo vào mép đường là 0m85, cách đầu vết (2) theo đường thẳng là 4m50, điểm cuối vết ngay tại đầu giá đỡ chân trước bên trái xe (3) tiếp xúc với mặt đất. (5) vết nghi máu đọng bên phải mép đường kích thước (0m20 x 0m15); tâm vết đo ra ngoài mép đường là 0m75, đo đến tâm trục trước xe (1) theo đường thẳng là 01m80 về phía Phủ Lý. (6) cột biển báo bị đẩy cong theo hướng gốc, xiên chéo về bên trong mép đường kích thước (0m60 x 0m15); chân cột cách tâm trục trước xe (3) là 0m30, thẳng với trục trước xe (3).

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 132/20/TT ngày 09/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định.

Chấn thương sọ não nặng: Sây sạt, rách da, sưng nề vùng đầu, tụ máu dưới da đầu. Vỡ xương đỉnh, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết dưới nhện lan tỏa, xóa bể đáy.

2. Nguyên nhân chết.

Nạn nhân Hoàng Văn D tử vong do vỡ xương hộp sọ, đứt mạch máu não”.

** Kết quả khám phương tiện:*

- *Kết quả khám xe mô tô BKS 29K1-57...:* mặt ngoài bên phải bàn để chân người điều khiển có vết trượt làm bẹp rách vỡ nhựa cong bẹp kim loại trên diện (50 x 10)cm, vết có hướng từ sau về trước chệch từ phải qua trái, khung kim loại bảo vệ sườn xe tại vị trí này bị đẩy cong xô lệch so với ban đầu; tại mặt ngoài của khung kim loại có vết trượt chùi bụi trên diện (20 x 0,8)cm, vết hướng từ sau về trước, từ phải qua trái, điểm gần nhất cách cạnh sau cùng khung kim loại này là 50cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm. Mặt ngoài khung kim loại bảo vệ bên trái sườn xe bị mài sạt mòn sáng kim loại, bám dính hỗn hợp bột đất đá. Mặt ngoài phía trước đầu bọc tay nắm ghi đông bên trái bị mài sạt mòn sáng kim loại trên diện (2 x 0,8)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm, bề mặt bám dính hỗn hợp bột đất đá. Cạnh ngoài giá đỡ chân phía sau bên trái bị mài sạt mòn sáng kim loại trên diện (3 x 0,5)cm, bề mặt bám dính hỗn hợp bột đất đá. Hệ thống lái, phanh, ga, đèn có tác dụng.

- *Kết quả khám xe mô tô BKS 18B2-48...:* cánh yếm bên phải bị bật gãy khớp định vị, tại mặt ngoài có vết trượt chùi bụi trên diện (20 x 4)cm, điểm gần nhất tại góc trước bên cánh yếm này, điểm thấp nhất cách mặt đất 67cm. Mặt nạ xe bị đẩy xô lệch từ trái qua phải làm bật gãy các khớp định vị. Ốp sườn bên phải tương ứng ốp lớp cánh yếm bên phải bị rách vỡ trên diện (20 x 6)cm, điểm rách vỡ thấp nhất cách mặt đất 59cm. Má lớp bên trái và ½ mặt vân hoa lớp bánh lốp trước có vết trượt chùi bụi cao su trên diện (30 x 6)cm, vết hướng từ ngoài vào tâm chệch ngược chiều quay của bánh khi xe tiến, điểm cuối vết cách chân van theo đường thẳng 05cm; tại mép ngoài vành xe vị trí này bám dính vật chất màu trắng, đỏ dạng sơn, đối diện vết này qua tâm trục bánh mặt ngoài má lớp và vành xe bên trái có vết trượt chùi bụi mòn sáng kim loại trên diện (25 x 06)cm, vết có hướng ngược chiều quay của bánh xe khi tiến, điểm đầu vết cách chân van theo đường thẳng 25cm. Mặt ngoài cangk xe bên trái bánh lốp trước có vết trượt chùi bụi trên diện (20 x 4)cm, điểm gần nhất ngay tại đầu ốc bắt trục trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 27,5cm, vết hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính vật chất màu xanh dạng sơn. Cánh yếm bên trái bị rách vỡ, bật rời khỏi xe. Mặt ngoài bên trái ốp lồng máy có đám mảng trượt chùi bụi trên diện (12 x 9)cm hướng trước về sau, chệch trái qua phải, điểm gần nhất tại mặt trước ốp lồng máy, điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm. Cạnh ngoài giá đỡ chân trước bên trái bị mài sạt mòn sáng kim loại trên diện (3 x 1,5)cm, bề mặt bám dính hỗn hợp bột đất đá. Mặt ngoài ốp sườn xe bên trái bị mài sạt mòn sáng trên diện (18 x 1)cm, điểm gần nhất cách cạnh sau cùng ốp nhựa 33cm, điểm thấp nhất cách

mặt đất 70cm. Đèn xi nhan sau bên trái bị vỡ kính và pha đèn. Hệ thống lái, phanh, côn, ga, số có tác dụng; đèn xi nhan sau bên trái không tác dụng.

* Đối với thương tích của cháu Nguyễn Quang K: ngày 30/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của cháu K do bị tai nạn giao thông gây ra. Tuy nhiên, người đại diện hợp pháp của cháu K kiên quyết từ chối, đồng thời cam kết không có thắc mắc, khiếu kiện nào khác.

* Tài sản, vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô BKS 29K1-57... kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Thị Liên; 01 xe mô tô BKS 18B2-48... kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thế Cường; mẫu vật (nghi máu) tại hiện trường, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn D. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm còn trích xuất, sao lưu dữ liệu hình ảnh có liên quan đến vụ tai nạn giao thông trong 01 USB, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

* Về trách nhiệm dân sự: trong giai đoạn điều tra, truy tố, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu Vũ Như P phải bồi thường. Anh Nguyễn Sĩ T và anh Nguyễn Thế Cường không yêu cầu bồi thường đối với hư hỏng của xe mô tô.

* Về xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 29K1-57... kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Sĩ T; trả lại xe mô tô BKS 18B2-48... kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Thế Cường; trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn D cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Hoàng Thị O.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSTL ngày 24/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Vũ Như P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vũ Như P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Vũ Như P từ 42 đến 48 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 125.000.000 đồng. Xử lý vật chứng: lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB; tịch thu, tiêu hủy mẫu vật (nghi máu) niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

- Bị cáo Vũ Như P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo xác định vụ việc tai nạn xảy ra làm ông D tử vong là do lỗi của bị cáo, không

liên quan đến anh Cường, nên bị cáo nhận trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Vũ Như P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Thế Cường phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự đối với anh Nguyễn Thế Cường. Trong giai đoạn điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho P; nay không xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo P nữa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Vũ Như P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của P phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 06 giờ 10 phút ngày 04/11/2020, Vũ Như P không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 18B2-48... trên Quốc lộ 21A theo hướng Nam Định - Phủ Lý. Khi đi đến Km 126+150 Quốc lộ 21A thuộc địa phận xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam (khu vực có 02 gờ giảm tốc và biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên hai bên”), do không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến xe mô tô do P điều khiển xô vào xe mô tô BKS 29K1-57... do ông Hoàng Văn D điều khiển, chở phía sau là cháu Nguyễn Quang K. Hậu quả: hai xe mô tô đổ, trượt rên trên mặt đường, ông D bị thương sau đó tử vong do vỡ xương hộp sọ, đứt mạch máu não; cháu K bị thương nhẹ.

[3] Hành vi nêu trên của Vũ Như P đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả ông Hoàng Văn D tử vong. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật

tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Vũ Như P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo chưa chấp hành xong phần án phí và truy thu sung quỹ nhà nước theo quyết định tại Bản án số 182/2015/HSST ngày 17/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định. Tuy nhiên, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, P mới trên 17 tuổi và chưa đủ 18 tuổi. Do đó, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật Hình sự, lần bị kết án vào ngày 17/11/2015 được coi là không có án tích; nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” cũng như các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu; không có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng vẫn điều khiển xe mô tô. Khi điều khiển xe mô tô đến khu vực có 02 gờ giảm tốc và biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên hai bên”, nhưng bị cáo không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến tai nạn xảy ra. Qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

* Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Vũ Như P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Thế Cường phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 200.000.000 đồng. Xét thấy: xe mô tô BKS 18B2-48... là phương tiện giao thông vận tải cơ giới, nên được xác định là nguồn nguy hiểm cao độ theo quy định tại khoản 1 Điều 601 của Bộ luật Dân sự. Tại khoản 2 Điều 601 của Bộ luật Dân sự quy định: “Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”. Trong vụ án này, anh Cường là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng đã giao cho P sử dụng và

không có thỏa thuận gì khác. Mặt khác, thiệt hại về tính mạng của ông D là do P điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi đi đến khu vực có 02 gờ giảm tốc và biển cảnh báo nguy hiểm. Như vậy, trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án này là trách nhiệm bồi thường thiệt hại thông thường do hành vi trái pháp luật của con người (P) gây ra chứ không phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Việc những người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu anh Nguyễn Thế Cường liên đới bồi thường là không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, cần buộc Vũ Như P phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của những người đại diện hợp pháp của bị hại, thấy rằng:

Theo tinh thần hướng dẫn của phần II, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định: “Chi phí hợp lý cho việc mai táng bao gồm: các khoản tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn nhân theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ...”.

- Như vậy, đối với các khoản thuê xe đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam 1.000.000 đồng; thuê xe cấp cứu đi Bệnh viện Việt Đức Hà Nội và đi về 4.000.000 đồng; tiền mua quan tài, đồ lễ... 25.000.000 đồng, tiền thuê kèn, trống, kèn tây 15.000.000 đồng, tuy không còn lưu giữ hóa đơn, chứng từ hoặc không có hóa đơn, chứng từ, nhưng đây là các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa và mai táng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với các khoản chi phí ăn uống phục vụ đám tang 20.000.000 đồng; các khoản chi phí khác 5.000.000 đồng; tiền thỉnh thầy lễ 35 ngày 20.000.000 đồng; tiền sắm đồ lễ bao gồm vàng mã, hoa quả, nước ngọt 10.000.000 đồng; các khoản khác phục vụ lễ 35 ngày (lợn, gà, rau, củ, quả . . .) 6.000.000 đồng; tiền cúng tuần (7 tuần x 2.000.000 đồng) = 14.000.000 đồng: đây không phải là các khoản chi phí hợp lý cho việc mai táng theo quy định, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

- Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 80.000.000 đồng: yêu cầu này là hợp lý, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 591 của Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với các khoản khác: những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Như vậy, tổng các khoản cần buộc Vũ Như P phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại là 125.000.000 đồng.

* Đối với thương tích của cháu Nguyễn Quang K: do người đại diện hợp pháp của cháu K không có yêu cầu, đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

* Đối với hư hỏng của xe mô tô BKS 29K1-57... và xe mô tô BKS 18B2-48...: do anh Nguyễn Sĩ T và anh Nguyễn Thế Cường không có yêu cầu, đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 29K1-57... kèm giấy đăng ký xe mô tô là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Nguyễn Sĩ T (con rể ông D); xe mô tô BKS 18B2-48... kèm giấy đăng ký xe mô tô là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Nguyễn Thế Cường; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 là giấy tờ hợp pháp của ông Hoàng Văn D; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại các tài sản, giấy tờ trên cho chủ sở hữu hợp pháp và cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật.

- Đối với 01 mẫu vật (nghi máu) niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 USB niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông, nay sẽ lưu tại hồ sơ vụ án.

[6] Đối với anh Nguyễn Thế Cường: quá trình điều tra xác định anh Cường cho P mượn xe để đi làm thêm, anh Cường không hỏi, không biết việc P không có giấy phép lái xe theo quy định. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Cường về hành vi “giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Như P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Như P 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/11/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Vũ Như P phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và bù đắp tổn thất về tinh thần cho cụ Nguyễn Thị Nhẫn, bà Nguyễn Thị Duệ, chị Hoàng Thị O, chị Hoàng Thị H và chị Hoàng Thị Lịch tổng số tiền là 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng : tịch thu, tiêu hủy mẫu vật (nghi máu) niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

4. Án phí: bị cáo Vũ Như P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh